Phim X-quang đã tải lên

Quá trình tư duy tổng thể của AI

1. **Quan sát tổng thể phim X-quang**
   Đánh giá chất lượng chung của phim toàn cảnh. Phim rõ nét, cho phép quan sát cấu trúc xương hàm trên, hàm dưới, khớp thái dương hàm và vị trí tổng thể của các răng.

2. **Đánh giá răng khôn (số 8) hàm trên**
   Kiểm tra răng 18 (hàm trên bên phải) và răng 28 (hàm trên bên trái). Quan sát thấy răng 18 đang phát triển, có xu hướng mọc ngầm/lệch hướng về phía gần ở mức độ trung bình. Răng 28 cũng đang phát triển, có xu hướng mọc ngầm/lệch hướng về phía xa ở mức độ trung bình.

3. **Đánh giá răng khôn (số 8) hàm dưới**
   Kiểm tra răng 38 (hàm dưới bên trái) và răng 48 (hàm dưới bên phải). Răng 38 đã mọc một phần và bị mọc lệch hướng về phía gần ở mức độ trung bình. Răng 48 cũng đã mọc một phần và bị mọc lệch hướng về phía gần ở mức độ trung bình. Tình trạng này cần được theo dõi sát.

4. **Kiểm tra dấu hiệu phục hình (trám răng)**
   Quan sát các răng cối hàm dưới. Phát hiện hình ảnh cản quang đậm nét trên răng 36 (hàm dưới bên trái) và răng 46 (hàm dưới bên phải), gợi ý sự hiện diện của miếng trám răng. Mức độ cản quang được ghi nhận là nhẹ.

5. **Tổng hợp và đưa ra kết luận ban đầu**
   Các phát hiện chính bao gồm tình trạng mọc lệch/ngầm của cả bốn răng khôn, đặc biệt là ở hàm dưới với nguy cơ ảnh hưởng đến răng kế cận. Ghi nhận sự hiện diện của miếng trám trên răng 36 và 46. Cần kết hợp với thăm khám lâm sàng để xác định kế hoạch theo dõi hoặc can thiệp phù hợp.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:
Nguy cơ trung bình do răng khôn mọc ngầm/lệch và tiềm năng sâu răng/miếng trám cũ. Nguy cơ thấp về bệnh nha chu và các vấn đề quanh chóp dựa trên phim X-quang này.

Moderate: Răng số 18 đang phát triển, mọc ngầm/lệch hướng gần

Vị trí: răng số 18 hàm trên bên phải

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng khôn hàm trên bên phải (18) đang trong giai đoạn phát triển chân răng chưa hoàn thiện. Răng nằm ở vị trí lệch, có khả năng mọc ngầm hoặc mọc lệch hướng gần vào răng số 17.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Chân răng chưa đóng chóp
- Thân răng nằm dưới xương ổ răng
- Vị trí răng bất thường so với cung răng

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tùy thuộc vào vị trí cuối cùng và triệu chứng, có thể cần theo dõi hoặc nhổ răng, tiên lượng tốt sau điều trị.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ mọc ngầm hoàn toàn hoặc mọc lệch gây ảnh hưởng đến răng số 17. Tiên lượng khó khăn cho chức năng ăn nhai bình thường.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 28 đang phát triển, mọc ngầm/lệch hướng xa

Vị trí: răng số 28 hàm trên bên trái

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng khôn hàm trên bên trái (28) đang trong giai đoạn phát triển chân răng chưa hoàn thiện. Răng nằm ở vị trí hơi lệch, có khả năng mọc ngầm hoặc mọc lệch hướng xa.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Chân răng chưa đóng chóp
- Thân răng nằm dưới xương ổ răng
- Vị trí răng bất thường so với cung răng

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tùy thuộc vào vị trí cuối cùng và triệu chứng, có thể cần theo dõi hoặc nhổ răng, tiên lượng tốt sau điều trị.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ mọc ngầm hoàn toàn hoặc mọc lệch. Tiên lượng khó khăn cho chức năng ăn nhai bình thường.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 38 mọc một phần, mọc lệch hướng gần

Vị trí: răng số 38 hàm dưới bên trái

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng khôn hàm dưới bên trái (38) đã mọc lên một phần và đang phát triển chân răng chưa hoàn thiện. Răng mọc lệch hướng gần, có thể gây kẹt thức ăn và nguy cơ viêm quanh thân răng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Một phần thân răng nhú lên khỏi xương/nướu
- Chân răng chưa đóng chóp
- Vị trí răng bất thường so với cung răng, nghiêng gần

Tiên lượng (nếu điều trị):
Nếu có triệu chứng hoặc nguy cơ bệnh lý (viêm nhiễm, sâu răng), nhổ răng là lựa chọn thường gặp, tiên lượng tốt sau nhổ.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, sâu răng, hoặc ảnh hưởng đến răng số 37. Tiên lượng kém cho chức năng ăn nhai bình thường và duy trì sức khỏe răng miệng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 48 mọc một phần, mọc lệch hướng gần

Vị trí: răng số 48 hàm dưới bên phải

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng khôn hàm dưới bên phải (48) đã mọc lên một phần và đang phát triển chân răng chưa hoàn thiện. Răng mọc lệch hướng gần, có thể gây kẹt thức ăn và nguy cơ viêm quanh thân răng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Một phần thân răng nhú lên khỏi xương/nướu
- Chân răng chưa đóng chóp
- Vị trí răng bất thường so với cung răng, nghiêng gần

Tiên lượng (nếu điều trị):
Nếu có triệu chứng hoặc nguy cơ bệnh lý (viêm nhiễm, sâu răng), nhổ răng là lựa chọn thường gặp, tiên lượng tốt sau nhổ.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nguy cơ cao bị viêm quanh thân răng, sâu răng, hoặc ảnh hưởng đến răng số 47. Tiên lượng kém cho chức năng ăn nhai bình thường và duy trì sức khỏe răng miệng.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Hình ảnh cản quang gợi ý miếng trám trên răng cối hàm dưới

Vị trí: răng số 36 hàm dưới bên trái

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:
Có hình ảnh cản quang trên mặt nhai của răng số 36, phù hợp với một miếng trám nha khoa. Không đánh giá được chất lượng miếng trám hoặc có sâu răng tái phát trên phim này.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Hình ảnh cản quang trong thân răng

Tiên lượng (nếu điều trị):
Nếu miếng trám còn tốt hoặc cần thay thế/điều trị sâu răng, tiên lượng tốt nếu được chăm sóc đúng cách.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nếu có sâu răng dưới miếng trám hoặc hở kẽ, có thể dẫn đến viêm tủy hoặc mất răng. Tiên lượng kém nếu không kiểm tra và điều trị.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Hình ảnh cản quang gợi ý miếng trám trên răng cối hàm dưới

Vị trí: răng số 46 hàm dưới bên phải

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:
Có hình ảnh cản quang trên mặt nhai của răng số 46, phù hợp với một miếng trám nha khoa. Không đánh giá được chất lượng miếng trám hoặc có sâu răng tái phát trên phim này.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Hình ảnh cản quang trong thân răng

Tiên lượng (nếu điều trị):
Nếu miếng trám còn tốt hoặc cần thay thế/điều trị sâu răng, tiên lượng tốt nếu được chăm sóc đúng cách.

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Nếu có sâu răng dưới miếng trám hoặc hở kẽ, có thể dẫn đến viêm tủy hoặc mất răng. Tiên lượng kém nếu không kiểm tra và điều trị.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị